

Số: 31/2022/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 28 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Thị N, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Ấp AT, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: 1. Bà Quách T, sinh năm 1975;

2. Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: Ấp AT, xã A, huyện B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Quách T, ông Đặng Văn Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lâm Thị N số tiền 670.000.000đ (sáu trăm bảy mươi triệu đồng). Thời hạn trả sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về chi phí tố tụng: Bà Quách T và ông Đặng Văn Th có nghĩa vụ liên đới trả lại chi phí tố tụng là 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho bà Lâm Thị N.

2.3. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Quách T và ông Đặng Văn Th liên đới nộp toàn bộ án phí là 15.400.000đ (mười lăm triệu bốn trăm đồng).

- Hoàn trả cho bà Lâm Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.400.000đ (mười lăm triệu bốn trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0003707 ngày 07/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Huyền Nhung